TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40 /2018/HS-ST
Ngày 15-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hữu Quý**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Hữu Trọng**

Bà **Nguyễn Thị Thanh Hà**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Hường** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Ông **Trương Văn Xà** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2018/TLST-HS ngày 08/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST-HS ngày 27/02/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng T, sinh năm 1988; Nơi ĐKHKTT : Xóm B, xã TĐ, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Chỗ ở: Xóm G, xã TĐ, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng T sinh năm 1961, con bà Nguyễn Thị K sinh năm 1961; vợ: Trần Thị T sinh năm 1990 (Đã ly hôn năm 2016); con: 03 con (lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2015); Danh chỉ bản số 60 lập ngày 30/11/2017 tại Công an huyện Chương Mỹ; tiền án,tiền sự: không; nhân thân:

- Ngày 25/9/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Chương Mỹ ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng.

- Ngày 10/9/2014, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Chương Mỹ ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 28/9/2016.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/11/2017. Bị cáo tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Cao Văn T**, sinh năm 1987; Trú tại: Thôn CA, xã HVT, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.Vắng mặt

2. Anh **Lê Văn S**, sinh năm 1975; Trú tại: Thôn TL, xã HVT, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 ngày 30/11/2017, Cao Văn Tr và Lê Văn S gặp nhau và rủ nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng. Tr và S mỗi người góp 300.000đồng, Tr cầm tiền. Sau đó, Tr dùng điện thoại của mình gọi cho Nguyễn Trọng T để hỏi mua ma túy heroin với giá 600.000đồng. T đồng ý bán và hẹn Tr đến nhà T ở xóm G, xã TĐ, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội để giao dịch mua bán ma túy. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, Tr – S cùng đến nhà T. Tr vào phòng ngủ cùng T, Sinh đứng ngoài sân. Khi vào phòng ngủ Tr đưa cho T 600.000đồng, T đưa lại cho Tr 01 túi nilong bên trong có 03 gói ma túy. Khi Tr cầm số ma túy T bán cho đi ra sân thì bị Công an huyện Chương Mỹ bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- Thu trên tay Tr 01 túi nilong màu trắng, kích thước khoảng (5x7)cm bên trong có 03 gói được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên ngoài bọc nilong màu hồng, bên trong gói có chứa chất bột màu trắng nghi là heroin.

- Thu giữ 600.000đồng T nhận của Trung

- 01 điện thoại di động Masstel màu đỏ, đen, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu đen, đã qua sử dụng của T, Tr.

Tại Kết luận giám định số 6918/KLGĐ-PC54 ngày 12/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 03 gói (thu giữ của Cao Văn Tr) là ma túy loại heroin, trọng lượng 0,049gam

Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 06/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Nguyễn Trọng T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Trọng T khai nhận toàn bộ diễn biến thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng đã nêu. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo T từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Về hình phạt bổ sung xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề

nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy, tịch thu sung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động thu của T , Trung, tịch thu sung quỹ nhà nước 600.000đồng thu giữ của T. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với người bị tạm giữ, tạm giam, về các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, lấy lời khai người làm chứng, xác minh hiện trường vụ án, thu giữ vật chứng, trưng cầu định giá tài sản, về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can, Quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên không mớm cung, ép cung, bức cung, nhục hình đối với bị can.

[1.2]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, trong hồ sơ có đầy đủ lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Trọng T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng,người có quyền lợi,nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 30/11/2017, tại xóm G, xã TĐ, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội, Nguyễn Trọng T đã có hành vi bán trái phép 03 gói ma túy là heroin trọng lượng 0,049gam với giá 600.000đồng cho Cao Văn Tr và Lê Văn S. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 có hình phạt bằng nhau. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố bị cáo T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy khi Nguyễn Trọng T phạm tội Bộ luật hình sự năm 1999 đang có hiệu lực pháp luật nên cần áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 để xử phạt đối với bị cáo T.

[2.2]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo T khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[2.3]. Xét loại, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự trị an ở địa phương bị Nhà nước nghiêm cấm, pháp luật hình sự trừng phạt. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 25/9/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Chương Mỹ ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng, ngày 10/9/2014, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Chương Mỹ ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy thời hạn 24 tháng, nhưng bị cáo không cải tạo tốt mà tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật góp phần đẩy lùi tệ nạn xã hội về ma túy cần xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo T và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian giúp bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[2.4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,049gam heroin thu giữ của Cao Văn Tcần tịch thu tiêu hủy.

- 600.000đồng là tiền do phạm tội mà có thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động Masstel màu đỏ đen, đã qua sử dụng của Nguyễn Trọng T và 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu đen, đã qua sử dụng thu của Cao Văn Tr là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[2.5]. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trọng T** phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt **Nguyễn Trọng T 30(Ba mươi)tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2017.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong do PC54 – Công an thành phố Hà Nội niêm phong bên ngoài có chữ ký niêm phong của giám định viên Nguyễn Hoàng H và các đối tượng Nguyễn Trọng T, Cao Văn Tr, Lê Văn S (bên trong có chứa 0,049gam heroin).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Masstel màu đỏ đen, đã qua sử dụng cuả Nguyễn Trọng T và 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu đen, đã qua sử dụng của Cao Văn Tr.

Vật chứng hiện ở Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/02/2018 giữa Công an huyện huyện Chương Mỹ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 600.000đồng thu giữ của T do bán trái phép ma túy mà có (Số tiền 600.000đồng là của Cao Văn Tr 300.000đồng và của Lê Văn S 300.000đồng cùng góp vào để mua ma túy của Nguyễn Trọng T).

Số tiền 600.000đồng hiện ở tài khoản 3949.0.1052753.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ tại Kho bạc Nhà nước huyện Chương Mỹ theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 07/2/2018 của Công an huyện Chương Mỹ.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Trọng T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

N□I NH□N:
-TAND Tp Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- CA huyện Chương Mỹ:
- THA huyện Chương Mỹ
- Bị cáo.- Lưu HS; VT

TM . H□I □□NG X□T X□ S□ THỘM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

NG UY□N H□U QU□